

TIẾT NIỆU (Urology) - PGS.TS. Ngô Xuân Thái: Trưởng BM - TS. Đỗ Anh Toàn: Leader

Dashboard \blacktriangleright My courses \blacktriangleright TN \blacktriangleright Pre-test \blacktriangleright

PRE-TEST Các triệu chứng đường tiết niệu

Started on	Sunday, 16 May 2021, 10:07 PM
State	Finished
Completed on	Sunday, 16 May 2021, 10:22 PM
Time taken	15 mins
Grade	7.00 out of 10.00 (70 %)

Question 1

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Bí tiểu được phân loại thành:

- a. Bí tiểu do bế tắc và không do bế tắc đường tiết niệu trên
- b. Bí tiểu cấp và mạn.
- o. Bí tiểu hoàn toàn và không hoàn toàn.
- d. Bí tiểu nhẹ, trung bình, nặng.

Question 2 Complete Mark 0.00 out of	Các triệu chứng dưới đây thuộc nhóm triệu chứng kích thích đường tiết niệu dưới, NGOẠI TRÙ:
1.00	 a. Tiểu ngắt quãng b. Tiểu đêm c. Tiểu nhiều lần d. Tiểu gấp
Question 3 Complete	Chỉ số PSA huyết thanh là chất đặc hiệu cho:
Mark 1.00 out of 1.00	 a. Viêm tuyến tiền liệt b. Ung thư tuyến tiền liệt c. Tuyến tuyền liệt d. Một số loại ung thư ống tiêu hóa
Question 4 Complete Mark 0.00 out of 1.00	Điều nào sau đây không cần thiết trong chẩn đoán và điều trị ban đầu Bàng quang tăng hoạt (OAB)?
	a. Siêu âm khảo sát thận, bàng quang, tuyến tiền liệtb. Soi bàng quang chẩn đoán

c. Đo nước tiểu tồn lưu trong bàng quang

d. Niệu động học

Question 5

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Điều trị chờ đợi thận trọng (Watchful waiting) có thể sử dụng trên bệnh nhân tăng sinh lành tính TTL nào sau đây:

- a. Triệu chứng nhẹ đến trung bình không ảnh hưởng nhiều đến chất lương cuộc sống
- b. Triệu chứng nặng, ảnh hưởng nhiều đến chất lượng cuộc sống nhưng nguy cơ phẫu thuật cao
- c. Kích thước TTL < 50ml
- d. Triệu chứng trung bình-nặng nhưng có chống chỉ định sử dụng các loại thuốc ức chế alpha

Question **6**

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Nguyên nhân thường gặp gây ra triệu chứng đường tiết niệu dưới bao gồm:

- a. Tất cả đều đúng
- b. Nhiễm khuẩn đường tiết niệu
- c. Sỏi đường tiết niệu
- d. Tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt

Question **7**

Complete

Mark 1.00 out of

1.00

Nói về bí tiểu mạn, CHỌN CÂU SAI:

- a. Thường không có cảm giác mắc tiểu.
- b. Ít khi có cầu bàng quang
- c. Bệnh nhân có thể không biết mình bí tiểu.
- d. Tiểu do tràn đầy

Question 8 Complete Mark 0.00 out of 1.00 Tác dụng phụ thường gặp của thuốc ức chế thụ thể alpha, NGOẠI TRỪ: a. Đau thắt ngực b. Rối loạn xuất tinh c. Đau đầu d. Hạ huyết áp tư thế

Question **9**

Complete

Mark 1.00 out of

1.00

Triệu chứng đường tiết niệu dưới bao gồm các nhóm triệu chứng:

- a. Bế tắc và tống xuất
- b. Chứa đựng, tổng xuất và sau đi tiểu
- o. Chứa đựng và kích thích
- d. Trước đi tiểu và sau đi tiểu

Question 10

Complete

Mark 1.00 out of

1.00

Về hoạt động đi tiểu, CHỌN CÂU ĐÚNG:

- a. Thần kinh phó giao cảm ức chế sự đi tiểu.
- b. Thần kinh phó giao cảm vừa kích hoạt, vừa ức chế đi tiểu dựa theo
 hai đường dẫn truyền thần kinh khác nhau
- c. Chi phối bởi hệ thần kinh giao cảm và đối giao cảm.
- d. Thần kinh giao cảm gây co thắt cơ bàng quang, giúp đi tiểu.

